

GIỚI THIỆU VÀ HƯỚNG DẪN KHAI THÁC, SỬ DỤNG BỘ PHÁP ĐIỂN

(Kèm theo Công văn số /STP-XDKT&THPL ngày /10/2023
của Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu)

1. Giới thiệu Bộ pháp điển

1.1. Khái niệm

Khoản 1 Điều 2 Pháp lệnh pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật năm 2012 quy định: “**Pháp điển** là việc cơ quan nhà nước rà soát, tập hợp, sắp xếp các quy phạm pháp luật đang còn hiệu lực trong các văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước ở Trung ương ban hành, trừ Hiến pháp, để xây dựng Bộ pháp điển”.

Bộ Pháp điển là tập hợp các quy phạm pháp luật đang còn hiệu lực do các cơ quan nhà nước ở Trung ương ban hành, trừ Hiến pháp (có khoảng hơn 10.000 văn bản quy phạm pháp luật sử dụng để pháp điển); các quy phạm pháp luật được sắp xếp theo một cấu trúc logic, khoa học, thống nhất; giúp cá nhân, tổ chức dễ dàng tìm kiếm, tra cứu các quy định của pháp luật. Bộ Pháp điển là sản phẩm chính thức của Nhà nước, được khai thác, sử dụng miễn phí.

1.2. Giá trị của Bộ pháp điển

Điều 5 Pháp lệnh pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật năm 2012 quy định: “**Bộ pháp điển được xây dựng theo quy định tại Pháp lệnh này là Bộ pháp điển chính thức của Nhà nước, được sử dụng để tra cứu trong áp dụng và thực hiện pháp luật**”.

Theo đó, Bộ pháp điển không có giá trị trong áp dụng và thực hiện pháp luật, không thay thế và cũng không có giá trị pháp lý như các văn bản gốc (văn bản được sử dụng để pháp điển), **mà chỉ giúp các tổ chức, cá nhân thuận tiện trong tra cứu, tìm kiếm các quy phạm pháp luật**; các tổ chức, cá nhân không thể viện dẫn điều, khoản của Bộ pháp điển mà vẫn phải viện dẫn điều, khoản của văn bản gốc.

1.3. Cấu trúc của Bộ pháp điển

Bộ pháp điển được sắp xếp theo một cấu trúc logic, khoa học, thống nhất, gồm: Chủ đề, đề mục (mỗi chủ đề có một hoặc nhiều đề mục), trong mỗi đề mục có phần, chương, mục, tiểu mục, điều. Cụ thể:

- **Chủ đề:** Bộ pháp điển gồm 45 chủ đề theo quy định tại Điều 7 Pháp lệnh pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật năm 2012¹, được sắp xếp theo trật tự alfabet trong đó chứa đựng các quy phạm pháp luật điều chỉnh các nhóm quan hệ xã hội nhất định được xác định theo lĩnh vực.

- **Đề mục:** Bộ pháp điển có 271 đề mục, đây là bộ phận cấu thành chủ đề, trong đó chứa đựng các quy phạm pháp luật điều chỉnh một nhóm quan hệ xã hội nhất định.

- **Cấu trúc đề mục (Phần, Chương, Mục, Tiểu mục, Điều):** Cấu trúc của đề mục cơ bản dựa trên cấu trúc của văn bản có giá trị pháp lý cao nhất pháp điển vào đề mục đó.

- **Cách sắp xếp các điều trong đề mục:** Điều quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành được sắp xếp sau điều được quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành hoặc điều có nội dung liên quan gần nhất, theo thứ tự thứ bậc hiệu lực pháp lý từ cao xuống thấp hoặc theo thứ tự về thời gian ban hành đối với các văn bản cùng thứ bậc hiệu lực.

2. Hướng dẫn khai thác và sử dụng Bộ pháp điển

2.1. Các bước khai thác và sử dụng

Bước 1: Người dùng truy cập Cổng thông tin điện tử pháp điển tại địa chỉ: <https://phapdien.moj.gov.vn>

Bước 2: Chọn mục “BỘ PHÁP ĐIỂN”.

Bước 3: Chọn các tính năng để tra cứu

- **Tra cứu nội dung theo cấu trúc của đề mục**

Cấu trúc của Bộ pháp điển được thiết kế theo hình cây từ chủ đề đến đề mục, phần, chương, mục, tiểu mục, điều. Do đó, màn hình hiển thị Bộ pháp điển điện tử đầu tiên gồm 45 chủ đề. Người dùng click chuột vào tên chủ đề mà mình

¹ Điều 7 Pháp lệnh pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật năm 2012 quy định: “Các chủ đề trong Bộ pháp điển được quy định và sắp xếp như sau: 1. An ninh quốc gia; 2. Bảo hiểm; 3. Bru chính, viễn thông; 4. Bỏ trợ tư pháp; 5. Cán bộ, công chức, viên chức; 6. Chính sách xã hội; 7. Công nghiệp; 8. Dân số, gia đình, trẻ em, bình đẳng giới; 9. Dân sự; 10. Dân tộc; 11. Đất đai; 12. Doanh nghiệp, hợp tác xã; 13. Giáo dục, đào tạo; 14. Giao thông, vận tải; 15. Hành chính tư pháp; 16. Hình sự; 17. Kế toán, kiểm toán; 18. Khiếu nại, tố cáo; 19. Khoa học, công nghệ; 20. Lao động; 21. Môi trường; 22. Ngân hàng, tiền tệ; 23. Ngoại giao, điều ước quốc tế; 24. Nông nghiệp, nông thôn; 25. Quốc phòng; 26. Tài chính; 27. Tài nguyên; 28. Tài sản công, nợ công, dự trữ nhà nước; 29. Thi đua, khen thưởng, các danh hiệu vinh dự nhà nước; 30. Thi hành án; 31. Thống kê; 32. Thông tin, báo chí, xuất bản; 33. Thuế, phí, lệ phí, các khoản thu khác; 34. Thương mại, đầu tư, chứng khoán; 35. Tổ chức bộ máy nhà nước; 36. Tổ chức chính trị - xã hội, hội; 37. Tổ tụng, và các phương thức giải quyết tranh chấp; 38. Tôn giáo, tín ngưỡng; 39. Trật tự an toàn xã hội; 40. Tương trợ tư pháp; 41. Văn hóa, thể thao, du lịch; 42. Văn thư, lưu trữ; 43. Xây dựng, nhà ở, đô thị; 44. Xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật; 45. Y tế, dược”.

muốn tìm kiếm thì màn hình xuất hiện tên các đề mục thuộc chủ đề đó. Người dùng tiếp tục click chuột vào tên đề mục thì màn hình hiện lên cấu trúc của đề mục (các Phần hoặc Chương). Tiếp theo, người dùng click chuột vào tên Phần thì màn hình hiện lên các Chương; click chuột vào tên Chương thì màn hình hiện lên các Mục; click chuột vào tên Mục thì màn hình hiện lên các Tiểu mục; click chuột vào tên Tiểu mục thì màn hình hiện lên các Điều của văn bản có giá trị pháp lý cao nhất; click chuột vào Điều của văn bản có giá trị pháp lý cao nhất thì màn hình hiện lên các Điều quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

Bên phải mỗi cấu trúc đề mục, phần, chương, mục, tiểu mục, điều đều có cụm từ “*Xem chi tiết*”. Người dùng click chuột vào cụm từ “*Xem chi tiết*” để mở ra nội dung phần cấu trúc mà mình muốn xem (*có thể xem nội dung của cả 1 đề mục hoặc 1 phần, chương, mục, tiểu mục, điều cụ thể*).

- Tra cứu toàn bộ nội dung của đề mục

Khi vào Bộ pháp điển, màn hình máy tính hiển thị 45 chủ đề. Người dùng tìm kiếm các đề mục trong 45 chủ đề. Bên cạnh mỗi đề mục có cụm từ “*Xem chi tiết*”, khi đó, người dùng click chuột vào cụm từ “*Xem chi tiết*”, màn hình sẽ hiện ra toàn bộ nội dung của đề mục.

- Tra cứu Danh mục văn bản sử dụng pháp điển vào mỗi đề mục

Ngay bên cạnh tên của mỗi đề mục có cụm từ “*Danh mục văn bản*”, khi đó, người dùng click chuột vào cụm từ “*Danh mục văn bản*”, màn hình sẽ hiện ra toàn bộ Danh mục các văn bản sử dụng để pháp điển.

Đối với từng văn bản sử dụng để pháp điển được thể hiện các thông tin về: Cơ quan thực hiện pháp điển, ngày ban hành, ngày có hiệu lực của văn bản và số thứ tự của văn bản trong đề mục.

- Tra cứu, tìm kiếm theo từ khóa

Tính năng này giúp người sử dụng tra cứu, tìm kiếm các nội dung pháp lý cần tìm trong phần cấu trúc của Bộ pháp điển. Người dùng nhập nội dung tra cứu vào ô Nhập từ khóa cần tìm trên thanh công cụ, khi đó, kết quả tìm kiếm sẽ ra nội dung có chứa các từ khóa cần tìm.

2.2. Lưu ý một số kỹ thuật trong Bộ pháp điển

- Số của điều trong Bộ pháp điển, gồm: Số thứ tự của chủ đề; Số thứ tự của đề mục; Ký hiệu về hình thức của văn bản được pháp điển; Số thứ tự của văn bản đối với văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành (nếu có); Số của điều tương ứng trong văn bản được pháp điển (Ký hiệu về hình thức của văn bản

như sau: Luật của Quốc hội là LQ; Pháp lệnh của Ủy ban thường vụ Quốc hội là PL; Lệnh của Chủ tịch nước là LC; Quyết định là QĐ; Nghị định của Chính phủ là ND; Nghị quyết là NQ; Nghị quyết liên tịch là NL; Chỉ thị là CT; Thông tư là TT; Thông tư liên tịch là TL). Số thứ tự của văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành cùng một hình thức được ghi bằng chữ số Ả Rập, theo thứ tự về thời gian ban hành, bắt đầu từ số 1. Trường hợp mỗi hình thức văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành chỉ có một văn bản thì ghi số thứ tự văn bản này là số 1.

- **Cách sắp xếp các Điều trong Bộ pháp điển:** Bộ pháp điển được pháp điển từ các quy phạm pháp luật đang còn hiệu lực tại thời điểm pháp điển. Các quy phạm pháp luật này được sắp xếp theo thứ bậc hiệu lực pháp lý của văn bản chứa đựng quy phạm pháp luật được pháp điển từ cao xuống thấp (trường hợp các văn bản cùng cấp thì được sắp xếp theo trật tự thời gian ban hành); các quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành được sắp xếp ngay sau các quy phạm pháp luật được quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

- **Ghi chú của Điều:** Ngay dưới số và tên điều trong Bộ pháp điển là phần ghi chú của điều. Theo đó, phần ghi chú được đặt trong ngoặc đơn, chữ nhỏ hơn và in nghiêng; ghi cụ thể là điều số mấy của văn bản nào, hoặc ghi sự biến động trong nội dung của điều (điều có nội dung được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ). Phần ghi chú được gán link đến điều tương ứng của văn bản sử dụng để pháp điển trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

- **Chỉ dẫn các Điều có nội dung liên quan:** Các điều có nội dung liên quan đến nhau được sắp xếp gần nhau theo trật tự giá trị pháp lý từ cao xuống thấp. Trường hợp các điều được pháp điển từ các văn bản có giá trị pháp lý bằng nhau thì được sắp xếp theo trật tự thời gian ban hành. Tuy nhiên, có một số trường hợp, các điều có nội dung liên quan đến nhau nhưng không sắp xếp gần nhau thì được chỉ dẫn là có liên quan đến nhau. Phần chỉ dẫn được đặt trong ngoặc đơn, chữ nhỏ hơn và in nghiêng sau nội dung của điều hoặc sau tên của phần, chương, mục, tiểu mục trong đề mục. Phần này ghi chú về các nội dung liên quan đến nhau trong Bộ pháp điển. Các điều hoặc phần, chương, mục, tiểu mục được chỉ dẫn có gán link đến phần nội dung của các điều hoặc phần, chương, mục, tiểu mục đó trong Bộ pháp điển./.